

Số: 287 /KH-UBND

Ba Sơn, ngày 07 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 17/9/2026 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số trên địa bàn xã Ba Sơn, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 17/9/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

UBND xã Ba Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV; Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh.

Thống nhất cao về nhận thức, hành động quyết liệt; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức UBND xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong cải cách thủ tục hành chính (TTHC), lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã, của tỉnh.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu của Nghị quyết số 258/NQ-CP và Kế hoạch của UBND tỉnh; triển khai đầy đủ, đồng bộ, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp.

Bảo đảm tính thống nhất, liên thông, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.

Nhiệm vụ phù hợp thực tiễn của xã; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, sản phẩm, kết quả; có trọng tâm, trọng điểm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới thực chất, toàn diện công tác cải cách TTHC tại xã; trọng tâm là không làm phát sinh thêm thủ tục, thành phần hồ sơ, yêu cầu ngoài quy định; chuyển đổi phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro; tăng cường kiểm soát thực thi dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Bảo đảm không làm phát sinh thêm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW; không tự đặt thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, quy trình ngoài quy định khi giải quyết TTHC tại xã.

2.2. Đến năm 2027:

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

- 100% kết quả giải quyết TTHC được số hoá và tái sử dụng dữ liệu, bảo đảm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác;

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử;

- 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện thực hiện điện tử;

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

2.3. Đến năm 2030:

- 100% dịch vụ công thiết yếu đủ điều kiện được tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;

- 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã bảo đảm điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số;

- Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%;

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn.

2.4. Công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá cải cách TTHC của xã được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức.

2.5. Thực hiện rà soát, đơn giản hoá TTHC dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp; kiểm soát TTHC trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần, tăng cường tái sử dụng dữ liệu.

2.6. Phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả Công Dịch vụ công quốc gia; bảo đảm kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công thuộc thẩm quyền của xã theo lộ trình và yêu cầu của Chính phủ, của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xác định cắt giảm, đơn giản hoá TTHC là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện cải cách TTHC thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, bao gồm TTHC với người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ. Gắn cải cách TTHC với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xoá bỏ cơ chế xin - cho, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Gắn kết quả cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng: số hoá toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ theo mức độ hoàn thành, vận hành của các cơ sở dữ liệu; thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được công bố; bảo đảm thiết bị, hạ tầng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã phục vụ xác thực điện tử, khai thác thông tin từ thẻ Căn cước, VNeID.

3. Rà soát, thực hiện phân cấp, uỷ quyền giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật; bảo đảm tiếp nhận, giải quyết đầy đủ các TTHC đã được cấp trên phân quyền, phân cấp, không để gián đoạn, chậm trễ; tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, để người dân lựa chọn nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

4. Gắn kiểm soát TTHC với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện TTHC tại các phòng, đơn vị thuộc xã; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

5. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao năng lực số cho người dân, doanh nghiệp; huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong thực thi, giám sát, đánh giá TTHC, lấy phản hồi của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả cải cách. Nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị; định kỳ tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thiết lập cơ chế tiếp nhận, theo dõi, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến làm cơ sở đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC.

6. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết TTHC: tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức; tổ chức tập huấn nội bộ về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, thao tác trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

(Các nhiệm vụ cụ thể, cơ quan chủ trì, phối hợp, sản phẩm và thời hạn tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì tổ chức quán triệt Nghị quyết số 258/NQ-CP và Kế hoạch của UBND tỉnh; Tham mưu xây dựng, ban hành kế hoạch của UBND xã đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thành trước ngày 10/10/2026.

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả, định kỳ báo cáo UBND xã.

- Chủ trì tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; rà soát, đề xuất cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; số hoá kết quả giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu; khảo sát mức độ hài lòng (SIPAS); tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả phản ánh, kiến nghị.

- Đề xuất trang bị, nâng cấp thiết bị hỗ trợ cung cấp dịch vụ công tại Trung tâm; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Công an xã, đơn vị viễn thông bảo đảm kết nối, xác thực điện tử, khai thác VNeID, Căn cước.

- Hằng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện vào báo cáo công tác kiểm soát TTHC định kỳ, tham mưu UBND xã báo cáo gửi Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã rà soát phân cấp, uỷ quyền giải quyết TTHC.

- Chủ trì thực hiện TTHC nội bộ trên môi trường điện tử; phối hợp số hoá kết quả giải quyết TTHC, văn thư, lưu trữ điện tử.

- Phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công theo dõi, tổng hợp, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế

- Rà soát, thực hiện các TTHC thuộc lĩnh vực quản lý (đất đai, xây dựng, nông nghiệp, đầu tư, hộ kinh doanh, doanh nghiệp,... theo phân công), không đặt thêm điều kiện, thành phần hồ sơ ngoài quy định.

- Chủ trì thực hiện chế độ báo cáo điện tử của doanh nghiệp, hộ kinh doanh (nếu có), nguyên tắc cung cấp thông tin một lần trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tham gia đối thoại với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hiệp hội.

- Đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực phụ trách; cập nhật kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử.

4. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu đưa kết quả cải cách TTHC vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu; tham mưu công tác bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Rà soát, thực hiện các TTHC và dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, lao động, người có công, bảo trợ xã hội, chính sách dân tộc... (theo phân công); chủ động cung cấp dịch vụ công khi đủ điều kiện dữ liệu.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao năng lực số cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

5. Công an xã

Phối hợp cung cấp, xác thực dữ liệu dân cư, Căn cước, VNeID; hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, giám sát, phản ánh, kiến nghị về TTHC; vận động người dân tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

7. Trách nhiệm chung

- Các phòng, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian và cụ thể hoá các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao thực hiện.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trước ngày 05 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND xã, Văn phòng UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã (*qua Trung tâm Phục vụ hành chính công xã*) để tổng hợp, báo cáo xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã;
- Công an xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các Phòng: Kinh tế, VH-XH;
- Trung tâm DVCi xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Thị Huyền